

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60 /2024/HSST
Ngày: 16/8/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Lợi và ông Nguyễn Đắc Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2024/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với:

1/ Bị cáo: Nguyễn Văn L (tên gọi khác: không), sinh ngày 21 tháng 6 năm 1997 tại Lương Sơn, Hòa Bình

Nơi cư trú: Thôn S, xã Cao D, huyện L, tỉnh H

Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn B (đã chết), con bà Bùi Thị H (đã chết; có vợ Bùi Thị Ngọc Tr (đã ly hôn); Có 01 con là Nguyễn Khánh L sinh năm 2021; Gia đình có 2 anh chị em. Bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/2/2024 đến ngày 07/2/2024; bị tạm giam từ ngày 07/2/2024 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Anh Bùi Tiến D, sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn S, xã Cao D, huyện L, tỉnh H

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Đình Ng, sinh năm 1965 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn S, xã Cao D, huyện L, tỉnh H .
- Ông Nguyễn Lâm Th, sinh năm 1991 (có mặt)
Nơi cư trú: Thôn Suối S, xã Cao D, huyện L, tỉnh H .

4. Người làm chứng

- Anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1995 (vắng mặt)
 - Chị Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1993(có mặt)
 - Chị Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1976 (vắng mặt)
 - Ông Bùi Quang B, sinh năm 1958 (vắng mặt)
- Cùng cư trú tại: Thôn S, xã C, huyện L, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 05/2/2024 gia đình anh Nguyễn Trung Th làm cơm tất niên tại nhà thuộc thôn Suối Sỏi, xã Cao D và có mời hàng xóm, người quen đến nhà ăn cơm uống rượu trong đó có Nguyễn Văn L và Bùi Tiến D. Sau khi ăn xong, L ra vông ở sân nhà Th nằm nghỉ.

Đến khoảng 15h cùng ngày D và Thành xảy ra xích mích, xô sát tay chân với nhau ở trong bếp nhà Thành. Quá trình xô sát D cầm 01 con dao và 01 cây kéo trong bếp nhà Thành. Thấy vậy mọi người xung quanh hô hào can ngăn thì L cũng chạy vào bếp can ngăn hai người. Nhiều người xung quanh giật dao, kéo mà D cầm, còn L thì giữ tay của D và kéo D ra ngoài. Sau khi kéo được D ra ngoài cổng nhà Thành thì D bắt đầu bực tức chửi bới cả Thành và L. Để không cho hai người xô sát đánh nhau nữa thì người nhà Thành đóng cổng lại không cho D vào trong sân nhà nữa, còn Thành thì đi vào trong nhà. D đứng phía ngoài cổng chửi bới một lúc thì bỏ ra phía ngoài đường, sau đó chạy sang nhà ông Nguyễn Đình Ngh, sinh năm 1965 (hàng xóm nhà Thành) lấy 03 con dao gồm 01 con dao bầu D dắt phía sau quần và 02 con dao quắm phát cò cầm trên tay rồi quay lại nhà Thành. Khi quay lại gần đến cổng nhà Thành thì lúc này thấy L đang đứng ở đó, D dùng hai con dao quắm đang cầm trên tay chém về phía L một nhát xượt vào vùng sườn bên phải và quyết vào khuỷu tay phải; một phát trúng vào ngón cái bàn chân trái của L, khiến cho L bị thương. Lúc này, L bỏ chạy vào trong sân nhà Thành rồi mọi người đóng cổng lại, D tiếp tục đứng ở ngoài cổng tiếp tục chửi bới L. Thấy D gây chuyện, người dân xung quanh gọi điện thoại cho gia đình D qua đón D về nhà.

Khoảng 20 phút sau, vợ D là chị Nguyễn Thị Cẩm N và bố là ông Bùi Quang B đến nhà Thành đón D về. Do bức tức vì bị D dùng dao chém, khi thấy D được người nhà đưa về, L chạy theo sau nhặt một viên gạch (dạng gạch chỉ) ở lề đường rồi cầm gạch đuổi đến chỗ D, lúc này D đang đi đến đoạn đường dốc, mặt hướng về phía trước, quay lưng về phía L, L dùng gạch đập một phát vào vùng đỉnh đầu của D khiến D bị thương chảy máu và ngã ra đất. Thấy D bị đánh, ông Bon dùng tay ngăn cản giữ L lại, L vùng ra rồi bỏ đi, còn D được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Nam Lương Sơn, sau đó do thương tích nặng nên đã chuyển xuống Bệnh viện 103 cấp cứu điều trị trong thời gian từ ngày 05/02/2024 đến ngày 22/02/2024. Đến chiều cùng ngày xảy ra sự việc, chị Nguyễn Thị Cẩm Nương (vợ D) đã làm đơn trình báo cơ quan Công an huyện Lương Sơn.

Đối với hành vi Bùi Tiến D dùng dao chém gây thương tích cho Nguyễn Văn L, L không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D

- Thương tích của Bùi Tiến D như sau:

+ Vết thương vùng thái D đỉnh trái dài 03cm

+ Vỡ lún xương sọ phức tạp có mảnh rời vùng thái D đỉnh trái, dập não, xuất huyết dưới xương, lún tràn khí nội sọ.

- Thương tích của Nguyễn Văn L do hành vi D dùng dao chém L:

+ vết rách da bầm tím xung quanh diện 10 x 0,5cm, điểm gần nhất cách đầu vú bên phải 12cm

+ Vết xây xước da diện 06 x 01cm tại mặt trong khuỷu tay trái

+ Vết xây xước rách da diện 03 x 03cm tại vị trí mặt dưới ngón cái bàn chân trái.

Ngày 06/02/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 201/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định tỉ lệ tổn hại % (phần trăm) sức khỏe đối với thương tích của Bùi Tiến D. Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 26/KLTTCT-TTPY ngày 07/02/2024 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Bùi Tiến D là 43% (bốn mươi ba phần trăm)

Ngày 25/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 411/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định tỉ lệ tổn hại % (phần trăm) sức khỏe đối với thương tích của Nguyễn Văn L. Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 100/KLTTCT-TTPY ngày 02/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa

Bình kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm)

Ngày 26/3/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số 326/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định gen và AND đối với viên gạch Nguyễn Văn L sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội – mẫu so sánh là Mẫu máu của anh Bùi Tiến D. Theo Kết luận giám định số 2257/KL-KTHS ngày 04/5/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Không phát hiện có vết máu của trên bề mặt của 02 (hai) mảnh gạch gửi giám định.

****Vật chứng vụ án:***

- 01 (một) viên gạch dạng gạch chỉ bị vỡ làm hai mảnh, hình dạng không xác định, kích thước phần dài nhất 17cm, phần rộng nhất 10,5cm, viên gạch dày 06cm, bề mặt bám dính nhiều tạp chất không xác định.

- 01 (một) con dao dạng dao bầu, dài 30cm, chuôi bằng gỗ dài 11cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 06cm, lưỡi dao bám dính tạp chất dạng hoen gỉ.

- 01 (một) con dao dạng dao quắm dài 50cm, chuôi bằng gỗ dài 28cm, lưỡi bằng kim loại phần đầu được vát cong dài 22cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 4,2cm

- 01 (một) con dao dạng dao quắm dài 73cm, chuôi bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại phần đầu được vát cong dài 23cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 04cm

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Bị hại Bùi Tiến D yêu cầu Nguyễn Văn L bồi thường thiệt hại bao gồm các khoản chi phí: Tiền viện phí, tiền thuốc, tiền bồi dưỡng ca mổ, tiền khám lại, tiền xe đi lại, tiền ăn người đi chăm sóc và mua đồ hỗ trợ khi nằm viện, tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền là 130.000.000đồng.

Ngày 12/8/2024 gia đình Nguyễn Văn L đã bồi thường cho anh Bùi Tiến D 80.000.000đồng; anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn L.

Đối với hành vi của Bùi Tiến D gây tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L 03% (ba phần trăm) thì Nguyễn Văn L không đề nghị yêu cầu khởi tố.

Cáo trạng số 57/CT-VKSLS ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã đề cập.

* Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt Nguyễn Văn L từ 3 năm 6 tháng đến 04 năm tù)

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho ông Nguyễn Đình Ng 03 con dao đã thu giữ tại hiện trường
- Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch dạng gạch chỉ bị vỡ làm hai mảnh, hình dạng không xác định, kích thước phần dài nhất 17cm, phần rộng nhất 10,5cm, viên gạch dày 06cm

* Về dân sự : Bị cáo đã bồi thường cho bị hại. Bị hại và bị cáo không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với đơn trình báo, lời khai của bị hại của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Biên bản khám nghiệm

hiện trường; vật chứng vụ án; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày tại thôn Suối Cỏ, xã Cao D, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình do bức tức vì bị D dùng dao chém nên khi D đang trên đường về nhà thì Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng 01 viên gạch dạng gạch chỉ đập 01 (một) phát vào đầu của Bùi Tiến D. Hậu quả D phải điều trị thương tích tại Bệnh viện Bạch Mai, tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Bùi Tiến D là 43% (bốn mươi ba phần trăm). Thương tích trên cơ thể của bị hại là do bị cáo gây ra, tại phiên tòa bị cáo đồng ý chịu trách nhiệm hậu quả đối với thương tích đã gây ra đối với bị hại. Do đó hành vi gây thương tích của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm; gây tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%, tội phạm và hình phạt được quy định tại theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử với tội danh "Cố ý gây thương tích" theo điều khoản trên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn L là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi luật định, nhận thức được hành vi dùng 01 viên gạch dạng gạch chỉ đập 01 (một) phát vào đầu của Bùi Tiến D là xâm phạm đến sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp hậu quả, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo bảo đảm răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo phạm tội là do lỗi của bị cáo; bị cáo đã bồi thường đủ cho người bị hại; bị hại Bùi Tiến D xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy bị cáo

Nguyễn Văn L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức hình phạt ở khoản 2 Điều 134 BLHS.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với: 01 (một) viên gạch dạng gạch chỉ bị vỡ làm hai mảnh, xét là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- Đối với: 03 con dao thu giữ tại hiện trường, xét không liên quan đến hành vi của Nguyễn Văn L và là vật dụng thuộc sở hữu của ông Nguyễn Đình Nghĩa cần trả lại cho ông Nghĩa.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại xác nhận đã bồi thường thương tích xong, không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không xét.

Đối với số tiền 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng) anh Nguyễn Lâm Th bồi thường thay cho bị cáo L sẽ được giải quyết trong vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn L 42 (bốn hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/02/2024.

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) viên gạch dạng gạch chỉ bị vỡ làm hai mảnh, hình dạng không xác định, kích thước phần dài nhất 17cm, phần rộng nhất 10,5cm, viên gạch dày 06cm

- Trả lại cho ông Nguyễn Đình Ng:

+ 01 (một) con dao dạng dao bầu, dài 30cm, chuôi bằng gỗ dài 11cm, lưỡi bằng kim loại dài 19cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 06cm, dạng hoen gỉ.

+ 01 (một) con dao dạng dao quắm dài 50cm, chuôi bằng gỗ dài 28cm, lưỡi bằng kim loại phần đầu được vát cong dài 22cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 4,2cm

+ 01 (một) con dao dạng dao quắm dài 73cm, chuôi bằng gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim loại phần đầu được vát cong dài 23cm, phần rộng nhất lưỡi dao rộng 04cm

Hiện trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Lương Sơn;
- CQĐT, CQTHAHS huyện Lương Sơn;
- THADS huyện Lương Sơn;
- UBND xã Cao D;
- Bị cáo; bị hại Người có quyền lợi NVLQ;
- Cổng thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt